

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS - ST
Ngày: 27 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tín.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Míp Niê, bà Nguyễn Thị Chinh.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lương Công Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Đức Bùi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST- HS ngày 20 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**;
Sinh năm: 1986, tại tỉnh Đắk Lắk;
Nơi cư trú: Buôn Wiao B, thị trấn Krông N, huyện Krông N, tỉnh Đắk L;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nam
Con ông Nguyễn H, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Kim T, sinh năm 1969;
Vợ: Bùi Thị Kim N, sinh năm 1992 (đã ly hôn);
Bị cáo có 01 con, sinh năm 2014;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/11/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Đoàn Văn C (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đoàn Văn K, chị Lâm Thị D;
Người đại diện theo ủy quyền của ông K là chị Lâm Thị D (có mặt);
Địa chỉ: Tổ 1, tổ dân phố 8, TT. Krông Năng, huyện Krông N, tỉnh Đắk L;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 (có mặt);
Địa chỉ: Tổ dân phố Đát Hiếu 6, phường Đát Hiếu, TX. Buôn H, tỉnh Đắk L;
2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn Xuân Mỹ, xã Phú Xuân, huyện Krông N, tỉnh Đắk L;

* Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1965 (vắng mặt không có lý do);
Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Krông N, huyện Krông N, tỉnh Đắk L;
2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 (có mặt);
Địa chỉ: Số 38, tổ dân phố 7, TT. Krông N, huyện Krông N, Đắk L;
3. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990 (có mặt);
Địa chỉ: Số 181, tổ dân phố 7, TT. Krông Năng, huyện Krông N, Đắk L;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Được, sinh năm 1986, trú tại buôn Wiao B, thị trấn Krông N, huyện Krông N đã có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24/01/2007.

Ngày 03/9/2024 Nguyễn Văn Đ và Đoàn Văn C, sinh năm 1990, trú tại TDP8, thị trấn Krông Năng uống bia và hát tại nhà anh Nguyễn Văn T ở TDP7, thị trấn Krông N. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày Đ điều khiển xe mô tô BKS: 47L1-6728 chở anh Đoàn Văn C đi từ nhà Tiến đến thị trấn Krông N để ăn tối. Khi đến Km22+50, tỉnh lộ 3, thuộc TDP7, thị trấn Krông Năng thì gặp xe cày (không biển số) do anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, trú tại phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn H điều khiển đi cùng chiều phía trước. Lúc này, anh Đ điều khiển xe mô tô sang phần đường bên trái (theo hướng đi), để vượt xe cày thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số: 47E1-39700 do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, trú tại thôn Xuân Mỹ, xã Phú Xuân, huyện Krông N điều khiển đi ngược chiều. Anh C ngã xuống đường bị lốp xe cày phía sau bên trái do anh L điều khiển đè qua người dẫn đến tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường nơi tiến hành khám nghiệm là đoạn đường Km22 + 50 Tỉnh lộ 3, thuộc TDP7, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường rộng 600cm rải thảm nhựa tương đối bằng phẳng, đường thẳng thông thoáng không chướng ngại vật, ở giữa có vạch kẻ đường màu vàng dạng đứt quãng; có hệ thống đèn đường chiếu sáng.

- Mép chuẩn và mốc chuẩn: Lấy mép đường bên phải hướng Bắc – Nam (thị trấn Krông Năng đi xã Phú Xuân) làm mép chuẩn và lấy trụ điện số 24/42 làm mốc chuẩn.

- Về phương tiện:

+ Xe mô tô biển kiểm soát 47L1-6728 (kí hiệu số 1) nằm ngã nghiêng bên trái, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam. Trục trước cách mép chuẩn là 160cm, cách mốc chuẩn là 1080cm, trục sau cách mép chuẩn là 223cm.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 47E1-397.00 (kí hiệu số 9) dựng nghiêng bên trái, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam. Trục trước nằm trên mép chuẩn, cách trục trước (1) là 2820cm, trục sau cách mép chuẩn là 75 cm.

- Về dấu vết:

+ Vị trí 02 chiếc dép bên phải màu đen dạng dép xốp (01 chiếc có sọc ngang trên quai dép) (kí hiệu số 2), tâm (2) cách trục sau (1) là 55cm, cách mép chuẩn là 260cm.

+ Vùng máu loăng có kích thước (140 x 33)cm (kí hiệu số 3). Tâm (3) cách trục sau (1) là 260cm, cách mép chuẩn là 485cm.

+ Mũ bảo hiểm màu xanh đỏ đen hiệu Sơn Đức (kí hiệu số 4). Tâm (4) cách trục sau (1) là 214cm, cách mép chuẩn là 395cm.

+ Chiếc dép xốp màu đen quai sọc ngang bên trái (kí hiệu số 5). Tâm (5) cách trục trước (1) là 35cm, cách mép chuẩn là 150cm.

+ Chiếc dép xốp màu đen bên trái (kí hiệu số 6). Tâm (6) cách trục trước (1) là 374cm, cách mép chuẩn là 420cm.

+ Vết cày thứ nhất có kích thước (254 x 4)cm (kí hiệu số 7), dạng đứt quãng, có chiều hướng chệch từ Tây Nam ra Đông Bắc. Đầu (7) cách mép chuẩn là 256cm, cuối (7) cách mép chuẩn là 264cm, cách trục sau (1) là 140cm.

+ Vết cày thứ 2 có kích thước (1670 x 70)cm (kí hiệu số 8), dạng đứt quãng, có chiều hướng chệch từ Đông Bắc ra Tây Nam. Đầu (8) cách đuôi (7) là 580cm, cách mép chuẩn là 162cm, cuối (8) cách mép chuẩn là 30cm, cách trục trước (9) là 50cm.

- Biển báo giao thông:

+ Biển báo trẻ em hình tam giác nền vàng nằm bên lề đường mép chuẩn, cách cuối (8) là 520cm.

+ Biển báo giao nhau với đường ưu tiên nằm bên lề đường mép chuẩn, cách cuối (8) là 2400cm.

+ Biển báo giao nhau với đường ưu tiên nằm bên lề đường đối diện mép chuẩn, cách cuối (8) là 880cm.

+ Biển báo người đi bộ ngang đường nền xanh nằm bên lề đường mép chuẩn, cách cuối (8) là 2900cm, cách biển báo giao nhau với đường ưu tiên bên lề đường mép chuẩn là 5000cm.

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện (1) và (9) tương ứng trên mặt đường (X1): Cách mép chuẩn 175cm, cách mốc chuẩn 1390cm, cách đầu dấu vết cày (7) là 86cm, cách trục sau phương tiện (1) sau khi xảy ra tai nạn 380cm, cách tâm dấu vết máu (3) là 415 cm, cách trục trước phương tiện (9) sau khi xảy ra tai nạn 2357cm.

+ Vị trí va chạm đầu tiên của xe máy cày với tử thi Đoàn Văn Công là lớp sau bên trái: Vị trí va chạm giữa xe máy cày với tử thi Đoàn Văn Công tương ứng trên mặt đường (X2): Vị trí này ở đầu dấu vết máu (3), cách mép chuẩn 409cm, cách mốc chuẩn 1322cm, cách (X1) là 378cm, cách trục trước phương tiện (1) khi xảy ra va chạm 318cm, cách trục sau phương tiện (9) khi xảy ra va chạm 334cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi Đoàn Văn C:

- Mô tử thi:

Mở rộng vết thương ở vùng hố nách phải tụ máu toàn bộ cơ ngực lớn bên phải; tụ máu khoang sườn từ 01 đến 08 cung trước và cung bên phải, tổn thương làm rách màng phổi, dập màng phổi thùy trên bên phải có kích thước (5x4)cm đang chảy máu

và dịch bọt màu hồng; tổn thương gây tràn máu ở khoảng ngực bên phải, có máu loãng lẫn máu đông số lượng 100ml.

Kết quả giám định:

- Tại Bản kết luận giám định tử thi số 230/KLGĐTT-PY, ngày 02/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Đoàn Văn C là do chấn thương ngực kín nặng/ Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

- Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số: 24/KLTgTHS-PY ngày 15/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận về cơ chế hình thành thương tích của anh Đoàn Văn C:

+ Chấn thương ngực kín nặng và các chấn thương vết thương khác do tác động trực tiếp của vật tày, cứng; vật tày cứng có cạnh và vật tày, cứng diện rộng có bề mặt không bằng phẳng gây nên.

+ Chấn thương ngực kín nặng khả năng do tác động trực tiếp của vật tày, cứng (bánh xe) và vật tày cứng có cạnh gây nên, có chiều hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải.

- Tại Phiếu trả kết quả xét nghiệm ngày 03/9/2024 của Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh xác định Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Nguyễn Văn Đ là **32.2** mmol/L.

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 835/KLTTCT-PY ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với Nguyễn Văn Đ, kết luận:

+ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Đ tại thời điểm giám định là **59%** (năm mươi chín phần trăm).

- Tại Bản kết luận giám định số: 834/KLTTCT-PY ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đối với thương tích của anh Nguyễn Văn T, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là **01%** (một phần trăm).

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐGTS ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Krông Năng kết luận: Tại thời điểm định giá tài sản ngày 03/9/2024, giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển số 47E1-397.00, hiệu Honda, loại Vision màu đỏ nâu đen, kích thước (192x66x104)cm, số máy: JF86E0294301, số khung: 5839KY575958 là 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng); giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển số 47L1-6728, hiệu Honda, màu tím, kích thước (196x65x115)cm, số máy: YAYLL150FMG002440, số khung: YA YDCG-034A V002440 là 530.000 đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan cùng các tài liệu điều tra thu thập được cho thấy lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên là do Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô vượt xe máy cày không đảm bảo an toàn, có xe đi ngược chiều vẫn đánh lái qua bên trái 125cm để vượt xe máy cày, hành vi đó là vi phạm vào khoản 2 của Điều 14 Luật giao thông đường bộ “*Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước,*

không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải” gây hậu quả nghiêm trọng, làm Đoàn Văn Công tử vong.

- Vật chứng vụ án thu giữ

+ Tạm giữ: 01 (một) xe mô tô BKS 47L1-6728 của Nguyễn Văn Đ; 01 (một) xe mô tô BKS 47E1-397.00 của anh Nguyễn Văn T, 01 (một) xe cày (không biển số) của anh Nguyễn Văn L; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đỏ đen hiệu Sơn Đức; 01 (một) đôi dép màu đen dạng dép xốp; 01 (một) đôi dép xốp màu đen có sọc ngang trên quai dép.

Cáo trạng số 08/CT - VKS ngày 18/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

- Phán dân sự:

+ Trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 40.000.000 đồng, tại phiên tòa gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

+ Đối với anh Nguyễn Văn T bị thương tích 1%, anh Tánh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS 47E1-397.00 của anh Nguyễn Văn T có bị hư hỏng nhẹ nhưng anh Tánh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) đôi dép xốp màu đen có sọc ngang trên quai dép.

+ Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chị Lâm Thị D 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đỏ đen hiệu Sơn Đức, 01 (một) đôi dép màu đen dạng dép xốp là tài sản của anh Đoàn Văn C.

+ Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 47L1-6728 cho Nguyễn Văn Đ.

+ Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 47E1-397.00 cho anh Nguyễn Văn T.

+ Chuyển 01 (một) xe cày (không biển số) của anh Nguyễn Văn L đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô BKS: 47E1-39700 của anh Nguyễn Văn T xảy ra vụ tai nạn: Anh T điều khiển đi đúng phần đường của mình, vụ việc xảy ra

không có lỗi của anh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi điều khiển xe máy cày của ông Nguyễn Văn L: Anh Nguyễn Văn L điều khiển xe cày đi đúng phần đường theo quy định. Việc xe Được điều khiển gây tai nạn và Công ngã ra đường thuộc trường hợp bất ngờ, không buộc anh L phải biết trước được, không có dấu hiệu của tội phạm Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm thì bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu xem xét về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 03/9/2024, Nguyễn Văn Đ sau khi đã sử dụng bia rượu, có định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 32.2 mml/L nhưng vẫn điều khiển xe mô tô BKS: 47L1-6728 chở anh Đoàn Văn C đi từ TDP 7 đến thị trấn Krông Năng để ăn tối. Khi đến Km22+50, tỉnh lộ 3, thuộc TDP7, thị trấn Krông Năng thì Đ điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái 125cm để vượt xe máy cày thì xảy ra va chạm với xe mô tô BKS: 47E1-39700 do anh Nguyễn Văn T điều khiển đi ngược chiều làm anh Đoàn Văn C ngã xuống đường bị lốp xe cày phía sau bên trái do anh L điều khiển đè qua người dẫn đến tử vong; Nguyễn Văn Đ tổn thương cơ thể là 59%; Nguyễn Văn T tổn thương cơ thể là 01%.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp

sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả của hành vi, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3.1] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông công cộng mà còn gây thiệt hại tính mạng của anh Đoàn Văn C. Bị cáo nhận thức được rằng, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác cùng tham gia giao thông, mặc dù đã uống rượu nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Do bị cáo vượt xe cày không đảm bảo an toàn khi có xe mô tô của anh Nguyễn Văn T đi ngược chiều nhưng bị cáo vẫn đánh lái qua bên trái 125cm để vượt xe cày, gây ra tai nạn làm anh C bị ngã xuống đường và bị xe cày chạy cùng chiều đè qua người dẫn đến tử vong. Cho nên, đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo học tập và cải tạo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại đề nghị bãi nại và giảm nhẹ hình phạt; bản thân bị cáo sau khi xảy ra va chạm bị thương tích 59%. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3.4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về biện pháp tư pháp:

[4.1]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 40.000.000 đồng, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Vì vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết về trách nhiệm bồi thường.

- Đối với anh Nguyễn Văn T bị thương tích 1%, anh Tánh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 47E1-397.00 của anh Nguyễn Văn T có bị hư hỏng nhẹ nhưng anh Tánh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[4.2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) đôi dép xốp màu đen có sọc ngang trên quai dép.

- Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chị Lâm Thị D 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đỏ đen hiệu Sơn Đức, 01 (một) đôi dép màu đen dạng dép xốp là tài sản của anh Đoàn Văn C.

- Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 47L1-6728 cho Nguyễn Văn Đ.

- Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 47E1-397.00 cho anh Nguyễn Văn T.

- Chuyển 01 (một) xe cày (không biển số) của anh Nguyễn Văn L đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Đối với hành vi điều khiển xe mô tô BKS: 47E1-39700 của anh Nguyễn Văn T xảy ra vụ tai nạn: Anh T điều khiển đi đúng phần đường của mình, vụ việc xảy ra không có lỗi của anh Tánh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Đối với hành vi điều khiển xe máy cày của ông Nguyễn Văn L: Anh Nguyễn Văn L điều khiển xe cày đi đúng phần đường theo quy định. Việc xe Đ điều khiển gây tai nạn và C ngã ra đường thuộc trường hợp bất ngờ, không buộc anh L phải biết trước được, không có dấu hiệu của tội phạm Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) đôi dép xốp màu đen có sọc ngang trên quai dép.

- Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chị Lâm Thị D 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đỏ đen hiệu Sơn Đức, 01 (một) đôi dép màu đen dạng dép xốp là tài sản của anh Đoàn Văn C.

- Tuyên trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 47L1-6728 cho Nguyễn Văn Đ.

- Tuyên trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 47E1-397.00 cho anh Nguyễn Văn T.
- Tuyên chuyển 01 (một) xe cày (không biển số) của anh Nguyễn Văn L đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2025 của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Năng và chỉ cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 40.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Vì vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết về trách nhiệm bồi thường.

- Đối với anh Nguyễn Văn T bị thương tích 1%, anh Tánh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 47E1-397.00 của anh Nguyễn Văn T có bị hư hỏng nhẹ nhưng anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Văn Tín